

Số: 134 /2023/QĐST- HNGĐ

M L, ngày 28 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 129/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **anh Nguyễn Xuân Đ**, sinh năm 1981

Địa chỉ: tổ 2, thị trấn Ch, huyện M L, Hà Nội.

Bị đơn: **chị Kim Thị Th**, sinh năm 1985

Địa chỉ: tổ 2, thị trấn Ch, huyện M L, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 52 ngày 28/11/2008 của UBND xã T, huyện T,tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân Đ và chị Kim Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 chung tên Nguyễn Minh Q sinh ngày 21/11/2009 và Nguyễn Minh Th sinh ngày 10/8/2016.

Ly hôn anh Đ trực tiếp chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng con Minh Q, chị Th trực tiếp chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng con Minh Th cho đến khi các con đủ 18

tuổi nếu không có sự thay đổi nào khác. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Hai bên có quyền thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, nhà ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ: Các đương sự không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: anh Đ tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai AA/2020/0021048 ngày 19/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L, hoàn trả lại anh Đ số tiền 150.000đ theo số biên lai ghi trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND,
- CCTHADS huyện M L;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯƠNG THỊ DIỆU KIM